



**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 5216 /TCT-CS  
V/v trả lời chính sách thuế.

*Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2020*

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Ninh Bình.

Trả lời công văn số 1627/CT-TTHT ngày 18/8/2020 của Cục Thuế tỉnh Ninh Bình về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với Công ty cổ phần cấp thoát nước Ninh Bình, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN quy định thu nhập khác (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014; Điều 5 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính), trong đó tại khoản 23 Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC quy định: “23. Các khoản thu nhập khác theo quy định của pháp luật.”.

- Tại khoản 3 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN quy định sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

*“3. Thuế suất ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động áp dụng đối với:*

*a) Phần thu nhập của doanh nghiệp từ hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường, giám định tư pháp (sau đây gọi chung là lĩnh vực xã hội hoá).*

*Danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các doanh nghiệp thực hiện xã hội hoá được thực hiện theo danh mục do Thủ tướng Chính phủ quy định”.*

- Tại khoản 2 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định:

*“2. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới trong lĩnh vực xã hội hoá thực hiện tại địa bàn không thuộc danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ.”.*

- Tại Mục VI Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung Mục V Danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa

trong lĩnh vực môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg) trong đó: Khoản 10 Mục VI quy định điều kiện đối với loại hình “Cơ sở cung cấp nước sạch”.

- Tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định:

*“Điều 9. Quản lý và sử dụng phí*

*1. Đối với nước thải sinh hoạt*

*a) Để lại 10% trên tổng số tiền phí bảo vệ môi trường thu được cho tổ chức cung cấp nước sạch và 25% cho Ủy ban nhân dân phường, thị trấn để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí. Trường hợp chi phí tổ chức thu thấp hơn tỷ lệ để lại này, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức tỷ lệ để lại cụ thể phù hợp nhưng tối đa không quá 10% đối với tỷ lệ để lại cho tổ chức cung cấp nước sạch và tối đa không quá 25% đối với tỷ lệ để lại cho Ủy ban nhân dân phường, thị trấn.*

*b) Số tiền phí được để lại là doanh thu của tổ chức cung cấp nước sạch. Tổ chức cung cấp nước sạch kê khai, nộp thuế (thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp) theo quy định pháp luật về thuế và quyết định việc quản lý, sử dụng tiền phí để lại (không phải thực hiện chuyển nguồn theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí)”.*

Căn cứ các quy định nêu trên, tổ chức cung cấp nước sạch được để lại 10% trên tổng số tiền phí bảo vệ môi trường thu được để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt. Số tiền phí để lại xác định là khoản thu nhập khác không phải hoạt động xã hội hoá (cung cấp nước sạch) nên không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo hoạt động xã hội hoá, phải kê khai nộp thuế TNDN theo quy định.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Ninh Bình căn cứ theo các quy định nêu trên và rà soát tình hình thực tế của Công ty cổ phần cấp thoát nước Ninh để hướng dẫn đơn vị theo quy định pháp luật về thuế TNDN.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế được biết./✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ PC, Vụ CST(BTC);
- Vụ PC(TCT);
- Lưu: VT, CS(3b), *ph*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Đặng Ngọc Minh**